

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 93/2021/HS-ST

Ngày: 10/5/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Trần Trương Thị Thiên Trà - Phó Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố Đà Lạt.

+ Bà Nguyễn Đăng Khánh Phụng - Phó Bí thư Thành đoàn thành phố Đà Lạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với:

**- Bị cáo:** Nguyễn Anh Kh (Tên gọi khác: Nhỏ), sinh ngày: 25/8/2004, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKKHKT: thôn Tây 2, xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Số 145 đường Huyền Trân Công Chúa, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Thái Ngọc M, sinh năm 1974; Con bà: Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1974; Gia đình có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 23/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa:** Bà Nguyễn Ngọc Hoàng G – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh LD

Có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số 145 đường Huyền Trân Công Chúa, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

Em Nguyễn Xuân D, sinh năm: 2009.

Địa chỉ: Số 01bis đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số 01bis đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đào Văn Tr, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Số 2/23 đường Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00' ngày 18/01/2020, cháu Nguyễn Xuân D đi chơi tại khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng thì gặp Nguyễn Anh Kh, cùng T và Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ở cầu thang từ chợ Đà Lạt lên đường Nguyễn Chí Thanh. D đem điện thoại nhờ nhóm của Kh kết nối Wifi vào điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus của mình. Tiến cầm điện thoại của D và đưa cho Nguyễn Anh Kh và nói Kh lấy máy điện thoại thì Kh đồng ý. Kh nói với cháu D là phải đi xuống Công viên thì mới có sóng Wifi, rồi cầm điện thoại của D đi xuống Công viên Ánh Sáng. Khi đến Công viên, Khoa bỏ chiếc điện thoại của D vào túi, khi D đòi lại điện thoại thì Kh dùng tay, đấm một cái vào mặt Dũng làm chảy máu mũi rồi Kh hỏi D: “*Mày có tiền không?*”, D tự tay móc túi của mình ra nhưng không có tiền. Sau đó Kh bỏ đi thì D đi theo Kh để đòi lại điện thoại, Kh lại dùng tay, chân tiếp tục đánh vào mặt và người của D, sau đó Kh nhặt một hòn đá dưới đường, dí mạnh vào đầu D làm chảy máu, làm D không dám đi theo nữa rồi Kh đem chiếc điện thoại đã lấy của D đến tiệm cầm

đồ tại số 2/23 đường Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt, bán cho ông Đào Văn Tr được 250.000 đồng, số tiền này Kh đưa cho Tiến 130.000 đồng, còn lại Kh đã tiêu xài hết. Còn cháu Nguyễn Xuân D được người đi đường đưa đến Công an Phường 1, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng trình báo sự việc và được đưa đi Bệnh viện để điều trị vết thương.

*Vật chứng thu giữ:* 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone 6Plus màu xám đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐG ngày 04/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định: 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone 6Plus màu xám đen trị giá 2.700.000<sup>d</sup> (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

*Về trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại hiệu Iphone 6Plus màu xám đen cho người bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Nguyễn Anh Kh về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Anh Kh phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng các điểm d, e Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Anh Khoa mức hình phạt từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

*Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa phát biểu bào chữa cho bị cáo với các nội dung: Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt, người bào chữa không có ý kiến khác; Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt, sống lang thang thiếu sự quan tâm, giáo dục, dạy dỗ của gia đình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là cháu Nguyễn Xuân D cùng người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Xuân H vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện: người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đào Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện: ông Tr không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã được tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Anh Kh là người chưa đủ 16 tuổi nhưng bị cáo nhận thức được hành vi đe dọa và dùng vũ lực để tấn công, đe dọa người khác nhằm mục đích tước đoạt tài sản là những hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Vào khoảng 20 giờ ngày 18/01/2020, tại khu vực Công viên Ánh Sáng, Phường 1, thành phố Đà Lạt, Nguyễn anh Kh đã dùng chân, tay và cục đá để tấn công và chiếm đoạt tài sản của cháu Nguyễn Xuân D là 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone 6Plus màu xám đen để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của cháu D thì cháu D cũng là người chưa đủ 16 tuổi. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu, định đoạt tài sản của người bị hại.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh Kh phạm tội “Cướp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại các điểm d, e Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Anh Kh phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa đủ 16 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên áp dụng các quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, táo bạo. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng tên T là người đã cầm điện thoại di động của cháu D đưa cho bị cáo và nói bị cáo lấy điện thoại của cháu D. Cơ quan điều tra chưa xác định rõ nhân thân lai lịch của của T nên kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý đối tượng tên T theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã thu giữ và trả lại cho người bị hại tài sản bị chiếm đoạt, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng không có yêu cầu gì. Do đó, không đặt ra để giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh Kh phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng các điểm d, e Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Kh 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Anh Kh phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Chu Văn Bình**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**